

Số: **27** /KH-UBND

Cửa Lò, ngày **04** tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH
Đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Công văn số 536/LĐTBOXH.DN ngày 25/02/2021 của Sở Lao động-Thương binh & Xã hội Nghệ An về việc xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2021-2025, UBND thị xã ban hành kế hoạch với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tiếp tục tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, của các cấp, các ngành và xã hội nhằm nâng cao chất lượng lao động nông thôn. Nhà nước tăng cường đầu tư để phát triển đào tạo nghề cho lao động nông thôn, có chính sách bảo đảm thực hiện công bằng xã hội về cơ hội học nghề đối với mọi lao động nông thôn, khuyến khích, huy động và tạo điều kiện để toàn xã hội tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Đào tạo theo nhu cầu học nghề của lao động và yêu cầu của thị trường lao động; gắn đào tạo nghề với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

- Đổi mới và phát triển đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và tạo điều kiện thuận lợi để lao động nông thôn tham gia học nghề phù hợp với trình độ học vấn, điều kiện kinh tế và nhu cầu học nghề của mình.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề, nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế.

2. Yêu cầu:

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội phải xác định công tác đào tạo nghề cho người lao động là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã.

- UBND các phường chủ động xây dựng kế hoạch và các biện pháp thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của địa phương mình để đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho người lao động trên địa bàn.

II. NỘI DUNG:

1. Đối tượng :

Người lao động có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học.

Trong đó ưu tiên dạy nghề cho các đối tượng là người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người tàn tật và người bị thu hồi đất canh tác...

2. Số lượng các lớp đào tạo nghề:

- Năm 2021: Đào tạo 07 lớp sơ cấp nghề cho 250 học viên với các lớp: kỹ thuật chế biến món ăn, nghiệp vụ nhà hàng, chế biến và bảo quản thủy sản, tin học văn phòng, kỹ thuật sản xuất rau an toàn.

- Năm 2022: Đào tạo 07 lớp sơ cấp nghề cho 240 học viên với các lớp: kỹ thuật chế biến món ăn, nghiệp vụ nhà hàng, chế biến và bảo quản thủy sản...

- Năm 2023: Đào tạo 07 lớp sơ cấp nghề cho 250 học viên;

- Năm 2024: Đào tạo 06 lớp sơ cấp nghề cho 230 học viên;

- Năm 2025: Đào tạo 05 lớp sơ cấp nghề cho 170 học viên.

3. Kinh phí thực hiện:

Tổng kinh phí dự kiến cho các hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2021-2025: 2.843.000.000 đồng, trong đó:

a) Kinh phí tuyên truyền, tư vấn học nghề, việc làm, khởi nghiệp: 213.000.000 đồng.

- Phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về dạy nghề;

- Triển khai tuyên truyền về dạy nghề cho lao động trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Xây dựng, biên soạn tài liệu và tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, vận động đối với đội ngũ tuyên truyền viên là cán bộ của Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ;

- Tư vấn học nghề và việc làm cho người lao động.

b) Điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề, nhu cầu sử dụng lao động: 174.000.000 đồng

- Xác định nhu cầu học nghề của người lao động theo từng nghề và trình độ;

- Xác định nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo nghề (số lượng, chất lượng và cơ cấu) của thị trường lao động.

c) Xây dựng chương trình, giáo trình, học liệu: 1.262.000.000 đồng

d) Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn: 811.000.000 đồng

e) Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo: 205.000.000 đồng

f) Hoạt động kiểm tra, giám sát: 178.000.000 đồng

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ và người dân về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; tăng cường công tác chỉ đạo của các cơ quan chuyên môn và chính quyền các cấp từ thị xã đến các phường; tăng cường sự phối hợp giữa phòng, ban chuyên môn và các phường, ban chuyên môn với các phường.

- Đào tạo nghề phải đảm bảo cân đối giữa nhu cầu, điều kiện, trình độ để đào tạo, chú trọng các nhóm nghề sát với địa phương gắn với nội dung Đề án “Nâng

cao chất lượng nguồn lao động phục vụ du lịch gắn với giải quyết việc làm và xóa nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025” của UBND thị xã;

- Quá trình đào tạo nghề phải gắn chặt với công tác sử dụng, giải quyết việc làm cho người lao động. Số lao động được đào tạo để chuyển đổi nghề và số lao động làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp đều phải gắn với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và các làng nghề, mô hình sản xuất. Chú trọng đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, theo hình thức kèm nghề, truyền nghề tại các làng nghề, cơ sở sản xuất, mô hình sản xuất.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về công tác đào tạo nghề; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đào tạo nghề theo hướng phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và trách nhiệm của các cấp, các ngành. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác đào tạo nghề cho đội ngũ cán bộ các cấp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Lao động - TB&XH:

- Hàng năm, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch lập kế hoạch đào tạo và dự toán ngân sách đào tạo nghề cho lao động.

- Phối hợp với các đoàn thể trong việc thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề ngắn hạn cho đoàn viên, hội viên.

- Hướng dẫn UBND các phường xây dựng kế hoạch đào tạo cho lao động trên địa bàn, thống kê, báo cáo số liệu định kỳ nắm bắt nhu cầu học nghề của nhân dân trên địa bàn.

2. Phòng Văn hoá - Thông tin:

Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan chỉ đạo cùng hoạt động thông tin tuyên truyền vì lợi ích thiết thực cho việc tham gia học nghề của người lao động cũng như các chế độ chính sách liên quan đến dạy nghề và tạo việc làm cho người lao động.

3. Phòng Kinh tế:

- Chỉ đạo phát triển tốt các làng nghề, các nghề đã có, mở rộng thêm nghề mới có hiệu quả, tổ chức cho người lao động học nghề tiểu thủ công nghiệp để về địa phương làm nghề và truyền nghề.

- Chủ trì và phối hợp với phòng Lao động-TB&XH và các ban, ngành liên quan thống kê, rà soát những người lao động có nhu cầu làm nghề về thủ công nghiệp mà chưa có chuyên môn kỹ thuật cơ bản để làm nghề có nhu cầu học nghề trên địa bàn.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Chủ trì phối hợp với phòng Lao động-TB&XH và các phòng, ban, ngành liên quan lập dự toán và dự kiến phân bổ nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch.

- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo Luật Ngân sách và các quy định hiện hành.

5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao & Truyền thông:

- Tăng số lượng tin, bài tuyên truyền về các hoạt động đào tạo nghề cho người lao động giai đoạn 2021-2025;

- Phối hợp tuyên truyền, cung cấp thông tin về các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác đào tạo nghề; Định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thị xã và nhu cầu sử dụng lao động theo từng ngành, nghề trình độ của thị trường sử dụng lao động trong và ngoài nước.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ thị xã:

Tham gia hoạt động tuyên truyền, vận động để các tổ chức chính trị xã hội thành viên và đoàn viên, hội viên của họ tích cực, chủ động trong công tác đào tạo nghề trên địa bàn.

7. Hội Nông dân thị xã:

- Tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, tư vấn học nghề và tạo việc làm cho nông dân các nội dung phù hợp với các chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới tuyên truyền viên cơ sở là cán bộ Hội để trực tiếp tuyên truyền, vận động tham gia học nghề; tư vấn miễn phí cho các hội viên về học nghề và giải quyết việc làm.

8. Hội Liên hiệp phụ nữ thị xã:

- Phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng các tài liệu về tuyên truyền chế độ chính sách đối với phụ nữ khi tham gia học nghề; vận động và tư vấn học nghề, tạo việc làm cho phụ nữ.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới tuyên truyền viên của Hội phụ nữ cơ sở để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động phụ nữ tham gia học nghề.

9. Thị Đoàn Cửa Lò:

Tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm cho thanh niên vào các nội dung phù hợp của các đề án, chương trình về phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thị xã.

10. UBND các phường:

- Tích cực đưa nội dung tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp, tư vấn việc làm cho người dân trong độ tuổi lao động vào bản tin hàng ngày trên hệ thống loa truyền thanh của phường; vận động người dân tham gia học nghề, tạo việc làm góp phần tăng thu nhập, ổn định cuộc sống;

- Hàng năm, tổ chức rà soát nhu cầu học nghề, tổng hợp nhu cầu học nghề của người lao động trên địa bàn gửi về UBND thị xã (qua phòng Lao động, TB&XH) để UBND thị xã xây dựng kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2021-2025 của UBND thị xã Cửa Lò./. 

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH (để b/c)
- TT Thị ủy, TT HĐND thị xã (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- UBND các phường;
- Lưu: VT, LĐTBXH.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Phúc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ**

Phụ lục 1

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: *27* /KH-UBND ngày *04* /3/2021 của UBND Thị xã Cửa Lò)

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu/Nghề đào tạo	KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025										TỔNG CỘNG		Ghi chú
		Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025				
		Số người	Kinh phí	Số người	Kinh phí	Số người	Kinh phí	Số người	Kinh phí	Số người	Kinh phí	Số người	Kinh phí	
I	Nghề phi nông nghiệp	210	500	245	583	280	582	175	425	280	582	1.190	2.672	
1	Kỹ thuật chế biến món ăn	70	165	35	90	70	90	35	90	70	90	280	525	
2	Nghiep vụ nhà hàng	70	165	140	330	140	330	70	165	140	330	560	1.320	
3	Chế biến và bảo quản thủy sản	35	85	70	163	70	162	35	85	70	162	280	657	
4	Tin học văn phòng	35	85					35	85			70	170	
II	Nghề nông nghiệp	35	81	0	0	0	0	35	90	0	0	70	171	
1	Kỹ thuật sản xuất rau an toàn	35	81					35	90			70	171	
	Tổng cộng I+II	245	581	245	583	280	582	210	515	280	582	1.260	2.843	

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ

Phụ lục 2

TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: 27 /KH-UBND ngày 04/3/2021 của UBND thị xã Cửa Lò)

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	NHU CẦU KINH PHÍ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025																				TỔNG CỘNG			
		Năm 2021				Năm 2022				Năm 2023				Năm 2024				Năm 2025							
		Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:		
			Trung ương	Địa phương	Nguồn khác		Trung ương	Địa phương	Nguồn khác		Trung ương	Địa phương	Nguồn khác		Trung ương	Địa phương	Nguồn khác		Trung ương	Địa phương	Nguồn khác		Trung ương	Địa phương	Nguồn khác
1	Tuyên truyền, tư vấn học nghề, việc làm, khởi nghiệp	42	35	7		43	35	8		45	35	10		38	30	8		45	35	10		213	170	43	0
2	Điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề, nhu cầu sử dụng lao động	35	21	14		36	21	15		35	21	14		33	18	15		35	21	14		174	102	72	0
3	Xây dựng chương trình, giáo trình, học liệu	259	245	14		260	245	15		259	245	14		225	210	15		259	245	14		1.262	1.190	72	0
4	Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn	168	147	21		165	145	20		167	147	20		146	126	20		165	145	20		811	710	101	0
5	Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo	42	21	21		42	22	20		41	21	20		38	18	20		42	22	20		205	104	101	0
6	Kiểm tra, giám sát	35	21	14		37	22	15		35	21	14		35	20	15		36	22	14		178	106	72	0
	Tổng cộng	581	490	91	0	583	490	93	0	582	490	92	0	515	422	93	0	582	490	92	0	2.843	2.382	461	0

UBND THỊ XÃ CỬA LÒ